

MỘT SỐ PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC HỌC TẬP CHO HỌC SINH Ở VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ, MIỀN NÚI TRONG BỐI CẢNH DỊCH BỆNH COVID-19

Trần Văn Thanh

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
Email: tranthanhgdt@gmail.com

Article history

Received: 15/9/2021

Accepted: 06/10/2021

Published: 20/10/2021

Keywords

Covid-19 pandemic,
epidemic, study plan, high
school, ethnic minority and
mountainous areas

ABSTRACT

Before the complicated developments of the Covid-19 pandemic, schools had to temporarily close; students are unable to attend school resulting in interruption of learning. With the requirements to innovate teaching and learning in accordance with the epidemic context, the qualifications, capacity and pedagogical skills of a part of the contingent of educational administrators and teachers in high schools have not met the requirements of innovation; have not had quick and timely responses; and no specific learning plans have been developed. The article studied the proposal of learning options in the context of epidemics in ethnic minority and mountainous areas. The research will be the basis for ethnic minority and mountainous areas to organize the effectiveness of forms and learning plans for students when a disease occurs.

1. Mở đầu

Trước những diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19 trên toàn cầu cũng như tại Việt Nam, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã chỉ rõ: “*Chúng ta cần chủ động thích ứng có hiệu quả với biến đổi khí hậu, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, dịch bệnh, quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả và bền vững tài nguyên; lấy bảo vệ môi trường sống và sức khỏe nhân dân làm mục tiêu hàng đầu*” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr 8). Ngày 25/3/2020 Bộ GD-ĐT đã ban hành Công văn số 1061/BGDĐT về việc hướng dẫn dạy học qua Internet, trên truyền hình đối với cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên trong thời gian học sinh (HS) nghỉ học ở trường vì Covid-19 (Bộ GD-ĐT, 2020a). Để các trường học phổ thông chủ động hơn trong việc tổ chức dạy học, ngày 30/3/2021 Bộ GD-ĐT ban hành Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến (DHTT) trong các cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên (Bộ GD-ĐT, 2021). Theo quy định của Thông tư này không chỉ tạo hành lang pháp lý cho các nhà trường chủ động, sẵn sàng ứng phó trong mọi tình huống mà còn khuyến khích, tăng cơ hội cho HS học tập ở mọi nơi, mọi lúc.

Giáo dục Việt Nam nói chung và giáo dục vùng dân tộc thiểu số, miền núi (DTTS, MN) nói riêng đang đứng trước yêu cầu đổi mới, những thách thức mới, những thay đổi mới trong bối cảnh dịch bệnh; đòi hỏi đội ngũ giáo viên (GV) phải tích cực nâng cao năng lực, năng lực dạy học. Tuy nhiên, năng lực, nghiệp vụ sư phạm của một bộ phận đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), GV trong các trường phổ thông vùng DTTS, MN còn chưa đáp ứng được yêu cầu, chưa xây dựng được các kịch bản, phương án học tập mới cho HS do tác động từ dịch bệnh. Bên cạnh đó, tại một số trường tuy đã xây dựng được các phương án học tập cho HS nhưng chưa có tính pháp lý, tính khả thi, chưa đảm bảo tính thực tiễn nên việc triển khai chưa hiệu quả.

Do đó, bài báo tập trung nghiên cứu đề xuất các phương án học tập trong bối cảnh dịch bệnh ở vùng DTTS, MN làm cơ sở để các trường tổ chức hiệu quả các phương án học tập cho HS khi có dịch bệnh xảy ra.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Phương pháp, đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Tác giả sử dụng phương pháp điều tra khảo sát bằng phiếu hỏi tại 4 tỉnh miền núi phía Bắc gồm: Lào Cai, Hà Giang, Lai Châu, Thái Nguyên (những tỉnh có tỉ lệ HS DTTS cao so với tổng số HS toàn quốc). Ở mỗi tỉnh, chúng tôi lựa chọn 01 huyện có điều kiện KT-XH, điều kiện tự nhiên gặp nhiều khó khăn: Thị xã Sa Pa (Lào Cai), huyện Xín Mần (Hà Giang), huyện Phong Thổ (Lai Châu), huyện Võ Nhai (Thái Nguyên); trong đó, mỗi huyện lựa chọn 02 trường tiểu học, 02 trường trung học cơ sở, 01 trường trung học phổ thông có nhiều HS là người DTTS. Đối tượng khảo sát gồm: HS, CBQL, GV, cha mẹ học sinh (CMHS), cộng đồng. Thời gian khảo sát bắt đầu từ tháng 5/2021 đến nay.

2.2. *Khái quát tình hình dịch bệnh Covid-19 ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi*

Cho đến nay, dịch Covid-19 đã xuất hiện ở hầu hết các tỉnh/thành phố của nước ta; trong đó, dịch diễn biến phức tạp không chỉ ở các khu vực thành phố, tập trung đông dân cư mà còn ở các khu vực DTTS, đặc biệt là các tỉnh miền núi, biên giới. Do mức độ nguy hiểm của dịch bệnh mà HS cả nước đã phải nghỉ học ở trường nhiều ngày, thậm chí ở một số tỉnh/thành phố thời gian nghỉ học kéo dài nhiều tháng.

Khảo sát tại các tỉnh Lào Cai, Hà Giang, Lai Châu, Thái Nguyên cho thấy: HS DTTS ở đây đều đã phải nghỉ học trên 2 tuần do dịch Covid-19, điều này ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình học tập tại nhà của các em; nhất là những em sống ở nơi có điều kiện KT-XH còn nhiều khó khăn, không đủ điều kiện để học tập trực tuyến. Bởi vậy, các nhà trường phải có những phương án học tập phù hợp với điều kiện ở vùng DTTS để bảo đảm tất cả HS vẫn được tiếp tục học tập tại nhà khi dịch bệnh Covid-19 chưa được kiểm soát, nhằm đảm bảo quyền trẻ em và sự công bằng trong giáo dục; đồng thời tạo tiền đề ứng phó với những dịch bệnh khác nhau có thể xảy ra trong tương lai.

2.3. *Tình hình triển khai các phương án học tập trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi*

2.3.1. *Các hình thức triển khai học tập trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi*

Khi có dịch Covid-19 xảy ra, các tỉnh vùng DTTS, MN đã rất tích cực chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện nghiêm túc những văn bản hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh, Sở GD-ĐT để triển khai phòng, chống dịch bệnh kịp thời, hiệu quả; xây dựng các kịch bản, kế hoạch để kịp thời ứng phó với tình huống có người nhiễm Covid-19 ở các nhà trường/cơ sở giáo dục trên địa bàn; kế hoạch tổ chức dạy học/các hoạt động giáo dục trong điều kiện phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Cụ thể:

- *Giao bài cho HS*: Vẫn còn nhiều lớp học, đặc biệt là các lớp tiểu học của các tỉnh vùng DTTS lựa chọn việc giao bài cho HS học tập có sự hướng dẫn của GV và sự giám sát của CMHS. GV lựa chọn hình thức này vì hạ tầng mạng Internet ở vùng DTTS của các địa phương nhất là vùng núi vùng sâu, vùng xa không có hoặc rất kém; HS thiếu hoặc không có máy tính, điện thoại thông minh nên không thể tiến hành học trực tuyến. Việc tự học của HS cơ bản chỉ diễn ra theo hình thức GV gọi điện nhắc nhở trực tiếp HS và qua CMHS. Qua khảo sát cho thấy, hình thức học tập này chưa hiệu quả, đa số HS gặp khó khăn khi học bài mới, học các môn cơ bản; hơn nữa, đa số CMHS ở những vùng khó khăn này không có đủ kiến thức, kỹ năng để hướng dẫn HS học tập, tỉ lệ mù chữ của cộng đồng tại vùng DTTS, MN còn cao. Ngoài ra, các em thiếu tài liệu tham khảo và đồ dùng học tập tối thiểu dẫn đến chất lượng học tập theo hình thức này chưa hiệu quả.

- *DHTT*: Khi HS phải nghỉ học dài ngày do dịch bệnh theo chỉ đạo của Bộ GD-ĐT, đa số các cơ sở giáo dục ở vùng DTTS, MN đã chuyển từ dạy học trực tiếp sang DHTT; tùy theo điều kiện của từng địa phương mà tỉ lệ DHTT khác nhau, tỉ lệ cao ở những nơi có điều kiện thuận lợi, có hạ tầng đảm bảo cho DHTT; tỉ lệ thấp ở những nơi còn nhiều khó khăn, hạ tầng không có hoặc chưa đảm bảo cho DHTT. Khảo sát tại các tỉnh cho thấy: ở cấp tiểu học, tỉ lệ học trực tuyến thấp hơn so với THCS và THPT; hơn nữa, việc học trực tuyến không giống nhau giữa các địa phương, bước đầu tỏ ra phù hợp với những trường có điều kiện thuận lợi, mà chưa phù hợp với những nơi HS có điều kiện khó khăn, thiếu thiết bị học tập.

Đối với từng địa phương, tỉ lệ ở các cấp học cũng có sự chênh lệch rõ rệt. Tỉ lệ học trực tuyến đối với HS cuối cấp cả tiểu học, THCS và THPT cao hơn các lớp đầu cấp; đặc biệt tỉ lệ HS lớp 1, lớp 2 ở vùng DTTS, MN được học trực tuyến thấp dưới 20%. Thực trạng này có thể được lí giải bởi một số nguyên nhân: do đặc điểm tâm lí lứa tuổi HS tiểu học; đặc biệt HS lớp 1, lớp 2 còn nhỏ nên việc tiếp cận hình thức học trực tuyến còn khó khăn; mất nhiều thời gian làm quen và chậm trong các thao tác sử dụng thiết bị điện tử, phối hợp với GV khi học tập. Bên cạnh đó, một số nhiệm vụ học tập khó có thể hướng dẫn hiệu quả cho HS qua học trực tuyến (như hướng dẫn HS cầm bút, tập viết...). Ngoài ra, khi học trực tuyến, HS tiểu học rất cần sự trợ giúp từ người thân vì khả năng độc lập còn hạn chế, chưa có sự chủ động, tự giác cao trong học tập.

Qua khảo sát, khó khăn lớn nhất đối với DHTT ở các trường vùng DTTS, MN là HS thiếu thiết bị học tập trực tuyến (máy tính, điện thoại thông minh...); hơn nữa, vùng DTTS, MN hệ thống mạng thường không ổn định, tốc độ đường truyền chậm...; GV thiếu kiến thức, kỹ năng sử dụng Internet, mạng xã hội, phần mềm dạy học, thiếu phương pháp, kỹ năng quản lí lớp học trực tuyến. Đặc biệt, GV vùng DTTS, MN thường ít có cơ hội tiếp cận với các phương tiện kĩ thuật số, một số GV lớn tuổi gặp nhiều khó khăn trong việc sử dụng các phương tiện DHTT... dẫn đến bài học trực tuyến kém hấp dẫn, hiệu quả dạy học chưa cao.

- *Học tập trực tuyến kết hợp trực tiếp*: Phương án DHTT kết hợp trực tiếp cũng được nhiều GV lựa chọn để dạy cho HS trong các tỉnh vùng DTTS, MN áp dụng nhưng chưa có kế hoạch, phương án rõ ràng, mới chỉ tập trung vào

một số công việc: GV trao đổi với CMHS để thống nhất lịch học và cách trợ giúp HS trong học tập; GV thực hiện DHTT và trực tiếp theo lịch đã đề ra.

2.3.2. *Đánh giá chung về các hình thức triển khai học tập này*

- *Ưu điểm:* Các tỉnh, ngành giáo dục ở vùng DTTS, MN đã chủ động trong công tác chỉ đạo ứng phó với dịch bệnh như: Có các văn bản chỉ đạo các cơ Sở GD-ĐT thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh, của Sở GD-ĐT để triển khai phòng chống dịch bệnh Covid-19 kịp thời; hướng dẫn xây dựng các kịch bản, kế hoạch ứng phó với dịch bệnh Covid; xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học/các hoạt động giáo dục trong điều kiện phòng chống dịch bệnh Covid-19. Sở GD-ĐT các tỉnh này đã rất chú trọng việc tập huấn về các kỹ năng DHTT, sử dụng và khai thác phần mềm, học liệu điện tử; các phương pháp hình thức tổ chức dạy học cho HS khi có dịch bệnh xảy ra. Các cơ sở giáo dục, các trường học chủ động xây dựng kế hoạch, lựa chọn các mô hình, hình thức dạy và học phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Ngoài ra, còn phối hợp chặt chẽ với các bên liên quan, đặc biệt là CMHS để có các phương án tổ chức dạy học hiệu quả, phù hợp với diễn biến của dịch bệnh vừa đảm bảo an toàn không lây lan dịch bệnh theo yêu cầu của công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo chất lượng của công tác dạy và học. GV trực tiếp giảng dạy luôn tin tưởng vào công tác chỉ đạo của cấp trên và nhiều hình thức học tập được triển khai, như: Học tập trực tuyến, học tập trực tuyến kết hợp với trực tiếp, giao bài cho HS học tập nhằm đảm bảo được nội dung, chương trình, mục tiêu giáo dục.

- *Một số hạn chế, tồn tại:* Các cơ sở giáo dục đã tích cực trong việc phòng chống dịch, tổ chức các hình thức học tập cho HS; tuy nhiên, những kịch bản, phương án dạy học của các trường còn chưa rõ ràng, cụ thể; dẫn đến GV lúng túng trong việc triển khai các mô hình học tập, chưa có sự phối hợp đồng bộ giữa các phương án học tập. Việc xây dựng triển khai các phương án học tập của nhiều cơ sở giáo dục vẫn dựa trên tính chủ quan của nhà trường, của GV; chưa thực sự chú ý đến các yếu tố liên quan đến người học; dẫn đến khi triển khai các mô hình học tập chưa thu hút tạo hứng thú học tập cho HS. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để triển khai các phương án học tập của các trường vùng DTTS, MN còn thiếu; sau một năm đã được bổ sung nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu dạy và học khi có thiên tai dịch bệnh xảy ra. Một số địa phương, trường học có cơ sở hạ tầng mạng chưa đảm bảo, thiết bị dạy học còn thiếu, dẫn đến hiệu quả của một số hình thức học tập chưa được cao. Mặc dù GV đã được tập huấn về các kỹ năng DHTT, nhưng một số GV vẫn còn sử dụng, khai thác phần mềm chưa hiệu quả, một số GV sử dụng phần mềm miễn phí nên tính bảo mật không cao.

2.4. **Đề xuất các phương án tổ chức học tập cho học sinh ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19**

2.4.1. *Căn cứ đề xuất các phương án tổ chức học tập cho học sinh ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19*

- *Căn cứ pháp lý:* Những căn cứ pháp lý cho phép các địa phương chủ động trong việc xây dựng, điều chỉnh kế hoạch thời gian năm học, nội dung giáo dục và các phương án học tập cho phù hợp với điều kiện thực tiễn trong trường hợp có dịch bệnh xảy ra: + Luật Giáo dục (2019) Điều 31 khoản d; + Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành (Bộ GD-ĐT, 2006) và Chương trình giáo dục phổ thông mới (Bộ GD-ĐT, 2018); + Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH; + Công văn số 1061/BGDĐT-GDTrH; + Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT; + Căn cứ vào chương trình, nội dung, mục tiêu giáo dục các môn học, cấp học cụ thể, nhà trường, GV xây dựng phương án học tập theo kịch bản phòng chống dịch bệnh của nhà trường đảm bảo về tiến độ thời gian năm học và đảm bảo năng lực, phẩm chất của người học hiệu quả nhất.

- *Căn cứ thực tiễn:* Xây dựng các phương án học tập ở vùng DTTS, MN khi có dịch bệnh cần căn cứ vào các vấn đề thực tiễn sau: + Tình hình dịch bệnh đang diễn ra tại địa phương; thực tiễn tác động của dịch bệnh đối với quá trình học tập của HS và tình hình triển khai các phương án học tập ở vùng DTTS, MN; + Điều kiện tự nhiên, điều kiện KT-XH; thực tế vùng DTTS, MN; + Quy mô mạng lưới trường lớp; đội ngũ CBQL, GV, HS, cộng đồng; cơ sở vật chất, các thiết bị đảm bảo cho việc dạy và học.

2.4.2. *Đề xuất các phương án tổ chức học tập cho học sinh ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19*

Việc xây dựng các phương án học tập nhằm giúp CBQL, GV các trường chủ động thực hiện nội dung chương trình giáo dục theo kế hoạch năm học đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả giáo dục phù hợp với tâm sinh lý, lứa tuổi, năng lực; điều kiện của HS, điều kiện nhà trường, địa phương ở từng vùng DTTS, MN. Đảm bảo an toàn cho HS và đảm bảo chất lượng, hiệu quả giáo dục ở các trường phổ thông vùng DTTS, MN.

Căn cứ vào tình hình thực tế dịch bệnh cụ thể diễn ra tại địa phương; tùy vào tình hình, đánh giá, chỉ đạo của Trung ương, tỉnh và Sở GD-ĐT các tỉnh có dịch bệnh...; tùy vào tình hình dịch bệnh, điều kiện thực tế của nhà trường, điều kiện của GV, điều kiện học tập của HS... nhà trường có thể lựa chọn các phương án học tập sau:

Phương án 1: Tự học có hướng dẫn

- *Điều kiện áp dụng:* Trong trường hợp hạ tầng mạng ở vùng DTTS, MN của các địa phương nhất là vùng núi vùng sâu, vùng xa không có hoặc kém, HS thiếu hoặc không có máy tính, điện thoại thông minh...

- *Nội dung học tập:* Nội dung tự học chủ yếu tập trung ở những nội dung ôn tập các bài đã học để củng cố và giúp HS không quên kiến thức trước khi trở lại lớp học sau giãn cách xã hội. Hình thức này cũng có thể được sử dụng phối hợp với các hình thức khác để nâng hiệu quả dạy học.

- *Đối với GV:* GV lên kế hoạch học tập theo tuần, hướng dẫn học tập; thông báo lịch học tập tới HS và gia đình HS; giao bài qua điện thoại trực tiếp cho HS, qua CMHS; kết hợp thiết kế phiếu bài tập, hướng dẫn HS học tập ngắn gọn, dễ hiểu; sau đó gửi tài liệu học tập cho HS/hoặc gia đình mỗi tuần 01 lần qua trường thôn, công an viên, Đoàn Thanh niên và phụ nữ thôn tại nơi HS sinh sống.

- *Đối với HS:* HS tự giác học tập có sự hỗ trợ của người lớn (CMHS, anh chị lớp trên, sinh viên đại học, cao đẳng trong thời gian nghỉ học do giãn cách, người có chuyên môn trong quá trình học tập).

- *Về cơ sở vật chất, thiết bị DHTT:* HS phải có tài liệu, đồ dùng học tập và có sự hướng dẫn, hỗ trợ của GV và người lớn.

- *Về kiểm tra, đánh giá:* Các cấp học căn cứ vào thông tư hướng dẫn kiểm tra, đánh giá, xếp loại kết quả học tập của HS theo quy định của Bộ GD-ĐT và tham khảo Điều 6 trong Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT về DHTT.

Phương án 2: Học trực tuyến

- *Điều kiện áp dụng:* Khi dịch bệnh diễn ra kéo dài, nguy hiểm đến tính mạng HS dẫn đến HS phải nghỉ học dài ngày, các hình thức học tập trực tiếp không thể thực hiện được do yêu cầu phòng chống dịch bệnh. Hạ tầng mạng đảm bảo cho học tập trực tuyến, chất lượng đường truyền ổn định cả về phía GV và HS; đảm bảo có các phương tiện học tập trực tuyến (máy tính hoặc điện thoại thông minh...), các phần mềm dạy và học, học liệu điện tử.

- *Nội dung học tập:* Nhà trường và GV căn cứ vào Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT để xây dựng kế hoạch và đảm bảo nội dung, mục tiêu của các môn học, cấp học. Ngoài ra, căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường, GV và HS để thiết kế các nội dung, hình thức học tập cho phù hợp với HS nhưng phải đảm bảo mục tiêu của các môn học, cấp học.

- *Đối với GV:* Trên cơ sở kế hoạch, kịch bản phòng chống dịch bệnh của nhà trường, dựa vào tình hình thực tế của HS; GV xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch bài học trực tuyến; kế hoạch dạy học cần được trao đổi với đồng nghiệp và được nhà trường phê duyệt; sau đó GV cần trao đổi với HS, CMHS đưa ra kế hoạch dạy học phù hợp về thời lượng, thời gian; tùy theo điều kiện của HS và gia đình HS; thời gian học có thể vào giờ hành chính hoặc vào buổi trưa hoặc buổi tối (thời gian CMHS có ở nhà để hỗ trợ HS). Ngoài ra, việc tổ chức DHTT theo kế hoạch phải linh hoạt, phù hợp thực tiễn: Hỗ trợ HS, CMHS, cộng đồng trong học tập trực tuyến; quản lý HS, giúp HS các kỹ năng học tập trực tuyến, ý thức tự giác học tập và văn hóa học tập trực tuyến; giúp CMHS quản lý và biết cách hỗ trợ con em trong học tập trực tuyến.

- *Đối với HS:* Tự giác, tích cực thực hiện các yêu cầu học tập của GV, sử dụng các phương tiện học tập trực tuyến để học tập và trao đổi thường xuyên với GV và các bạn trong lớp; khắc phục khó khăn trong điều kiện học tập thiếu các thiết bị học tập; khắc phục khi gia đình không có mạng Internet hoặc mạng yếu; xây dựng góc học tập để có không gian học tập riêng. Ngoài ra, HS cần tận dụng sự giúp đỡ của CMHS, anh chị lớp trên, sinh viên đại học cao đẳng trong thời gian nghỉ học do giãn cách, người có chuyên môn trong quá trình học trực tuyến.

- *Về cơ sở vật chất thiết bị dạy học:* Đảm bảo các thiết bị học tập trực tuyến (máy tính, điện thoại thông minh, mạng Internet, phần mềm học tập trực tuyến, học liệu điện tử...).

- *Về kiểm tra, đánh giá:* Các cấp học căn cứ vào thông tư hướng dẫn kiểm tra, đánh giá, xếp loại kết quả học tập của HS theo quy định của Bộ GD-ĐT và tham khảo Điều 6 trong Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT về DHTT.

Phương án 3: Học trực tuyến kết hợp trực tiếp

- *Điều kiện áp dụng:* Hình thức dạy học này áp dụng trong trường hợp do yêu cầu giãn cách tránh tập trung quá đông người trong một không gian hẹp để tránh lây lan dịch bệnh, các trường lựa chọn giải pháp không học tập trung cả lớp mà lớp học chia thành các nhóm nhỏ. GV tổ chức dạy học trực tiếp luân phiên cho các nhóm này theo các ngày trong tuần và DHTT cho lớp vào những ngày không học trực tiếp; trong phương án này hai hình thức dạy học kết hợp bổ sung cho nhau... dạy học trực tiếp sẽ khắc phục sự tương tác có nhiều hạn chế của DHTT.

- *Nội dung học tập:* Áp dụng cho tất cả các loại bài học; phối hợp giữa nội dung bài học trực tuyến và trực tiếp để bổ sung hỗ trợ cho nhau.

- *Đối với GV:* Khảo sát các điều kiện dạy và học trực tuyến của nhà trường, địa phương, HS, CMHS làm cơ sở xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch bài học trực tiếp và trực tuyến, trao đổi với đồng nghiệp và được nhà trường

phê duyệt; GV trao đổi với HS, CMHS đưa ra kế hoạch dạy học phù hợp về thời lượng, thời gian; xây dựng các phương án kết hợp giữa DHTT và dạy học trực tiếp; xác định nội dung học nào học trực tuyến, nội dung nào học trực tiếp. Tùy theo điều kiện cụ thể, GV có thể lựa chọn 75% trực tuyến, 25% trực tiếp hoặc 75% trực tiếp, 25% trực tuyến, hoặc 50% trực tuyến 50% trực tiếp...; tổ chức DHTT, trực tiếp theo kế hoạch linh hoạt phù hợp thực tiễn; quản lý HS, giúp HS các kỹ năng học tập, hình thành ý thức tự giác học tập và văn hóa học tập; giúp CMHS quản lý và biết cách hỗ trợ con em trong học tập.

- *Đối với HS:* Phải tự giác thực hiện các yêu cầu học tập của GV, có các phương tiện học tập trực tuyến; khắc phục khó khăn trong điều kiện học tập trực tuyến không thuận lợi.

- *Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:* Phòng học, thiết bị điện tử, mạng Internet, học liệu điện tử...

- *Về kiểm tra, đánh giá:* Các cấp học căn cứ vào thông tư hướng dẫn kiểm tra, đánh giá, xếp loại kết quả học tập của HS theo quy định của Bộ GD-ĐT và tham khảo Điều 6 trong Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT về DHTT.

Chú ý: Với các đầu việc trên, căn cứ tình hình thực tế của nhà trường ở từng vùng DTTS, MN và ở từng thời điểm dịch bệnh nhất định, GV sẽ đưa ra các nội dung và kế hoạch bài học và các phương án phù hợp với HS.

3. Kết luận

Ở vùng DTTS, MN việc nghỉ học dài ngày do dịch bệnh Covid-19 đã tác động không nhỏ đến tư tưởng, tâm lý của HS, CBQL, GV, CMHS; làm thay đổi kế hoạch nhà trường trong việc thực hiện nội dung chương trình, mục tiêu giáo dục; thay đổi phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá HS; ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học của nhà trường, đến chất lượng học tập của HS. Hiện nay, các trường học ở vùng DTTS, MN đã rất tích cực tổ chức các hình thức, phương án học tập cho HS; tuy nhiên, việc lựa chọn các phương án học tập chưa có tài liệu và hướng dẫn cụ thể nên các trường còn gặp nhiều khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động học tập cho học sinh khi có dịch bệnh xảy ra.

Vì vậy, các Sở GD-ĐT cần có hướng dẫn cụ thể để các trường xây dựng kịch bản, lựa chọn triển khai các phương án học tập phù hợp khi có thiên tai, dịch bệnh xảy ra; bên cạnh các lớp tập huấn bồi dưỡng hè hàng năm, cần có nội dung tập huấn cho CBQL, GV về lựa chọn, triển khai các phương án học tập phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương, của gia đình HS khi có dịch bệnh xảy ra. Ngoài ra, các trường cần xây dựng nhiều kịch bản, phương án học tập cụ thể khi có dịch bệnh xảy ra; tổ chức rà soát, phân loại HS theo nhóm, theo vùng; rà soát tinh giản nội dung chương trình học tập để lựa chọn triển khai phương án học tập cho phù hợp với HS, điều kiện cụ thể của nhà trường, của gia đình HS và đảm bảo các phương án học tập phải đảm bảo chất lượng, mục tiêu giáo dục và phát huy phẩm chất và năng lực của HS.

Tài liệu tham khảo

- Bộ GD-ĐT (2020a). *Công văn số 1061/BGDĐT ngày 25/3/2020 về việc hướng dẫn dạy học qua Internet, trên truyền hình đối với cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.*
- Bộ GD-ĐT (2020b). *Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 về việc ban hành Điều lệ trường tiểu học.*
- Bộ GD-ĐT (2020c). *Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.*
- Bộ GD-ĐT (2020d). *Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 về việc ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.*
- Bộ GD-ĐT (2021). *Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong các cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên.*
- Bộ GD-ĐT (2021). *Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 05/9/2021 quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.*
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII.* NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Lương Đình Hải, Nguyễn Xuân An, Nguyễn Hoài Thu, Vũ Thị Phương Thảo (2020). Nhận thức và thái độ của sinh viên đối với việc học tập thông qua các công cụ hội nghị trực tuyến trong bối cảnh địa dịch Covid-19. *Tạp chí Giáo dục*, 480, 60-64.
- Nguyễn Văn Quyết (2020). Đại dịch Covid-19 và một số vấn đề đặt ra trong việc rèn luyện kỹ năng tự học cho học sinh tiểu học. *Tạp chí Giáo dục*, số đặc biệt kì 2 tháng 5, 196-199.
- Phạm Thị Thanh Thúy, Hà Hồng Nga (2020). Dạy và học trực tuyến môn Tiếng Anh 2 cho sinh viên K69 không chuyên Trường Đại học Sư phạm Hà Nội - Thực trạng và một số đề xuất. *Tạp chí Giáo dục*, số đặc biệt kì 1 tháng 5, 180-185.